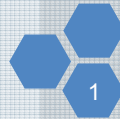




NHẬP MÔN LẬP TRÌNH

Đặng Bình Phương
dbphuong@fit.hcmuns.edu.vn

CHUỖI KÝ TỰ



Nội dung

- 1 Khái niệm
- 2 Khởi tạo
- 3 Các thao tác trên chuỗi ký tự
- 4 Bài tập



Khái niệm

❖ Khái niệm

- Kiểu **char** chỉ chứa được một ký tự. Để lưu trữ một chuỗi (nhiều ký tự) ta sử dụng mảng (một chiều) các ký tự.
- Chuỗi ký tự kết thúc bằng ký tự **'\0'** (null)
→ Độ dài chuỗi = kích thước mảng – 1

❖ Ví dụ

```
char hoten[30]; // Dài 29 ký tự  
char ngaysinh[9]; // Dài 8 ký tự
```



Khởi tạo

❖ Khởi tạo như mảng thông thường

▪ Độ dài cụ thể

```
char s[10] = {'T', 'H', 'C', 'S', ' ', 'A', '\0'};  
char s[10] = "THCS A"; // Tự động thêm '\0'
```

T H C S ' ' A '\0'

▪ Tự xác định độ dài

```
char s[] = {'T', 'H', 'C', 'S', ' ', 'A', '\0'};  
char s[] = "THCS A"; // Tự động thêm '\0'
```

T H C S ' ' A '\0'



Xuất chuỗi

❖ Sử dụng hàm printf với đặc tả "%s"

```
char monhoc[50] = "Tin hoc co so A";
printf("%s", monhoc);    // Không xuống dòng
```

```
Tin hoc co so A_
```

❖ Sử dụng hàm puts

```
char monhoc[50] = "Tin hoc co so A";
puts(monhoc);           // Tự động xuống dòng
⇔ printf("%s\n", monhoc);
```

```
Tin hoc co so A
_
```



Nhập chuỗi

❖ Sử dụng hàm scanf với đặc tả "%s"

- Chỉ nhận các ký tự từ bàn phím đến khi gặp ký tự khoảng trắng hoặc ký tự xuống dòng.
- Chuỗi nhận được không bao gồm ký tự khoảng trắng và xuống dòng.

```
char monhoc[50];
printf("Nhap mot chuoi: ");
scanf("%s", monhoc);
printf("Chuoi nhan duoc la: %s", monhoc);
```

```
Nhap mot chuoi: Tin hoc co so A
Chuoi nhan duoc la: Tin_
```



Nhập chuỗi

❖ Sử dụng hàm gets

- Nhận các ký tự từ bàn phím đến khi gặp ký tự xuống dòng.
- Chuỗi nhận được là những gì người dùng nhập (trừ ký tự xuống dòng).

```
char monhoc[50];
printf("Nhap mot chuoi: ");
gets(monhoc);
printf("Chuoi nhan duoc la: %s", monhoc);
```

```
Nhap mot chuoi: Tin hoc co so A
Chuoi nhan duoc la: Tin hoc co so A_
```



Một số hàm thao tác trên chuỗi

❖ Thuộc thư viện <string.h>

- strcpy
- strdup
- strlwr/strupr
- strrev
- strcmp/stricmp
- strcat
- strlen
- strstr



Hàm sao chép chuỗi

char ***strcpy**(char dest[], const char src[])



Sao chép chuỗi **src** sang chuỗi **dest**, dừng khi ký tự kết thúc chuỗi '\0' vừa được chép.
! dest phải đủ lớn để chứa src



♦Địa chỉ chuỗi dest



```
char s[100];
s = "Tin hoc co so A";      // sai
strcpy(s, "Tin hoc co so A"); // đúng
```



Hàm tạo bản sao

char ***strdup**(const char s[])



Tạo bản sao của một chuỗi s cho trước.
Hàm sẽ tự tạo vùng nhớ đủ chứa chuỗi s.



♦Thành công: Địa chỉ chuỗi kết quả
♦Thất bại: null



```
char *s;
s = strdup("Tin hoc co so A");
```



Hàm chuyển chuỗi thành chữ thường

char ***strlwr**(char *s)



Chuyển chuỗi s thành chuỗi thường ('A' thành 'a', 'B' thành 'b', ..., 'Z' thành 'z')



♦Địa chỉ chuỗi s



```
char s[] = "Tin hoc co so A!!!";
strlwr(s);
puts(s);      // tin hoc co so a!!!
```



Hàm chuyển chuỗi thành chữ IN

char ***strupr**(char *s)



Chuyển chuỗi s thành chuỗi in ('a' thành 'A', 'b' thành 'B', ..., 'z' thành 'Z')



♦Địa chỉ chuỗi s



```
char s[] = "Tin hoc co so A!!!";
strupr(s);
puts(s);      // TIN HOC CO SO A!!!
```



Hàm đảo ngược chuỗi

char *strrev(char *s)



Đảo ngược thứ tự các ký tự trong chuỗi (trừ ký tự kết thúc chuỗi)



♦ Địa chỉ chuỗi kết quả



```
char s[] = "Tin hoc co so A!!!";
strrev(s);
puts(s);      // !!!A os oc coh niT
```



Hàm so sánh hai chuỗi

int strcmp(const char *s1, const char *s2)



So sánh hai chuỗi s1 và s2 (phân biệt hoa thường)



♦ < 0 nếu s1 < s2
♦ == 0 nếu s1 == s2
♦ > 0 nếu s1 > s2



```
char s1[] = "tin hoc co so A!!!";
char s2[] = "hoc tin co so A!!!";
int kq = strcmp(s1, s2); // => kq > 0
```



Hàm so sánh hai chuỗi

int stricmp(const char *s1, const char *s2)



So sánh hai chuỗi s1 và s2 (không phân biệt hoa thường)



♦ < 0 nếu s1 < s2
♦ == 0 nếu s1 == s2
♦ > 0 nếu s1 > s2



```
char s1[] = "tin hoc co so A!!!";
char s2[] = "TIN HOC CO SO A!!!";
int kq = stricmp(s1, s2); // => kq == 0
```



Hàm nối hai chuỗi

char* strcat(char *dest, const char *src)



Nối chuỗi src vào sau chuỗi dest.
! Chuỗi dest phải đủ chứa kết quả



♦ Địa chỉ của chuỗi được nối



```
char s1[100] = "Tin hoc";
char s2[] = "co so A!!!";
strcat(s1, " "); // => "Tin hoc "
strcat(s1, s2);  // => "Tin hoc co so A!!!"
```



Hàm tính độ dài chuỗi

`size_t* strlen(const char *s)`



Tính độ dài chuỗi s
`size_t` thay cho unsigned (trong `<stddef.h>`) dùng để đo các đại lượng không dấu.



♦ Độ dài chuỗi s



```
char s[] = "Tin hoc co so A!!!";  
int len = strlen(s);    // => 18
```



Hàm tìm chuỗi trong chuỗi

`char* strstr(const char *s1, const char *s2)`



Tìm vị trí xuất hiện đầu tiên của s2 trong s1



♦ Thành công: trả về con trỏ đến vị trí xuất hiện đầu tiên của s2 trong s1.
♦ Thất bại: trả về null



```
char s1[] = "Tin hoc co so A!!!";  
char s2[] = "hoc";  
if (strstr(s1, s2) != null)  
    printf("Tim thay!");
```



Bài tập

- ❖ **Bài 1:** Xem thêm một số hàm khác như
 - `atoi`, `atol`, `atof` : đổi chuỗi thành số
 - `itoa`, `ltoa`, `ultoa`: đổi số thành chuỗi
 - `strtok`
- ❖ **Bài 2:** Viết hàm `upper(char s[])` đổi toàn bộ các ký tự sang ký tự hoa (giống hàm `strupr`)
- ❖ **Bài 3:** Viết hàm `lower(char s[])` đổi toàn bộ các ký tự sang ký tự thường (giống hàm `strlwr`)
- ❖ **Bài 4:** Viết hàm `proper(char s[])` đổi các ký tự đầu tiên của mỗi từ sang ký tự hoa.



Bài tập

- ❖ **Bài 5:** Viết hàm `standard(char s[])` bỏ toàn bộ khoảng trắng đầu chuỗi, cuối chuỗi và giữa 2 từ trong s chỉ còn 1 khoảng trắng.
- ❖ **Bài 6:** Xóa tất cả các khoảng trắng của s
- ❖ **Bài 7:** Đếm xem có bao nhiêu từ trong s. Xuất các từ trên các dòng liên tiếp.
- ❖ **Bài 8:** Tìm từ có chiều dài dài nhất và in ra.
- ❖ **Bài 9:** Trích ra n ký tự đầu tiên/cuối cùng/bắt đầu tại vị trí pos.